

PHƯƠNG THỨC VẬN HÀNH HỆ THỐNG ĐIỆN  
NGÀY 23 THÁNG 12 NĂM 2025

I. DỰ BÁO TÌNH HÌNH PHỤ TẢI VÀ KẾ HOẠCH HUY ĐỘNG NGUỒN ĐIỆN THUỘC QUYỀN ĐIỀU KHIỂN:

STT	Dự báo phụ tải	PC Tây Ninh	Mặt trời áp mái	Nhà máy thủy điện Dầu Tiếng DO1 (1,5 MW)	Nhà máy thủy điện Dầu Tiếng CS2 (1,5 MW)
1	Sản lượng (kWh)	47.545.213	1.505.865	28.800	36.000
2	Pmax (MW)	2362,3	525	1,200	1,500
3	Pmin (MW)	1798,6	0	0,000	0,000

II. KẾT DÂY CƠ BẢN HỆ THỐNG ĐIỆN:

- Vận hành theo sơ đồ kết dây cơ bản lưới điện 22kV tỉnh Tây Ninh năm 2025 (Quyết định số 1243/QĐ-PCTN ngày 14/8/2025) và sơ đồ lưới điện 110/22kV (cập nhật) tại Phòng Điều độ - Công ty Điện lực Tây Ninh.

III. ĐÁNH GIÁ AN NINH HỆ THỐNG ĐIỆN:

- Các công tác dự kiến thực hiện trong Ngày 23/12/2025, không gây ảnh hưởng làm quá tải các phần tử mang điện liên quan.

IV. KẾ HOẠCH ĐƯA CÔNG TRÌNH MỚI VÀO VẬN HÀNH:

STT	Thiết bị, đường dây	Thời điểm đóng điện			Nội dung	Ghi chú
		Ngày	Bắt đầu	Kết thúc		
A.	Lưới điện 110kV:					
	Không có					
B.	Lưới điện 22kV:					
	Không có					

V. KẾ HOẠCH BẢO DƯỠNG, SỬA CHỮA VÀ THỬ NGHIỆM HỆ THỐNG ĐIỆN:

STT	Thời điểm cắt điện/cố lập		Thời điểm đóng điện/tải lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú	
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty					
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI				
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)	
A.	LƯỚI ĐIỆN 110KV																					
1	23-12-25	08h00	23-12-25	18h00	XNLĐTN (CS1) XNLĐTN (CS1)	XNLĐTN (Tổ TTLĐ Trảng Bàng)	Trạm 110kV KCN Trảng Bàng	Trạm 110kV KCN Trảng Bàng	- Kiểm tra định kỳ ngày các thiết bị trạm 110kV. - Vệ sinh công nghiệp toàn trạm 110kV. - Vệ sinh dụng cụ và phương tiện PCCC, hệ thống tủ PCCC và Camera giám sát an ninh. - Kiểm tra hệ thống PCCC, điện trở sượt và đèn chiếu sáng các tủ bảng điện phòng điều hành, sân ngất. - Vệ sinh accu, máy nạp, đo điện áp giàn accu 110VDC.	- Kiểm tra bảo dưỡng và vệ sinh công nghiệp thiết bị định kỳ	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0		

2	23-12-25	18h00	23-12-25	19h30	XNLDTN (CS1)	XNLDTN (CS1) (Tổ TTLĐ Trảng Bàng)	Trạm 110kV Phước Đông	Trạm 110kV Phước Đông	- Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV.	-Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV.	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0	
3	23-12-25	19h30	23-12-25	21h00	XNLDTN (CS1)	XNLDTN (CS1) (Tổ TTLĐ Trảng Bàng)	Trạm 110kV Phước Đức	Trạm 110kV Phước Đức	- Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV.	-Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV.	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0	
4	23-12-25	08h00	23-12-25	16h00	XNLDTN (CS1)	XNLDTN (CS1) (Tổ TTLĐ Tân Châu)	Trạm 110kV Suối Ngõ	Trạm 110kV Suối Ngõ	- Kiểm tra định kỳ thiết bị ngày. - Vệ sinh máy nạp, accu, đo điện áp accu. - Vệ sinh công nghiệp nhà điều hành.	- Kiểm tra bảo dưỡng và vệ sinh công nghiệp thiết bị định kỳ	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0	
5	23-12-25	09h00	23-12-25	11h30	XNLDTN (CS1)	XNLDTN (CS1) (Tổ TTLĐ Tây Ninh)	Trạm 110kV Cầu Máng	Trạm 110kV Cầu Máng	- Kiểm tra định kỳ thiết bị ngày. - Vệ sinh các tủ trung gian, tủ thiết bị ngoài sân ngất. Các tủ điều khiển, bảo vệ, tủ RTU Gateway, tủ Rack hệ thống camera giám sát PCCC, tủ TTL trong phòng điều hành. Đầu tư các thiết bị C41 trong phòng hợp bộ. -Vệ sinh máy nạp, accu, đo điện áp accu. - Kiểm tra vệ sinh mương cấp ngoài sân ngất và trong nhà điều hành. - Vệ sinh sân ngất 110kV, 22kV, phát quang xung quanh hàng rào trạm. - Vệ sinh công nghiệp nhà điều hành, nhà bơm PCCC.	Kiểm tra, vệ sinh công nghiệp định kỳ.	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
6	23-12-25	18h00	23-12-25	19h30	XNLDTN (CS1)	XNLDTN (CS1) (Tổ TTLĐ Tây Ninh)	Trạm 110kV Cầu Máng	Trạm 110kV Cầu Máng	- Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV.	Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0	
7	23-12-25	07h00	23-12-25	17h00	XNLDTN (CS1)	XNLDTN (CS1) (Đội QLVH đường dây)	Đường dây 110kV 173 Bình Long - 173 Tây Ninh 2	Từ trụ 428 đến trụ 551	Rong cành, mé nhánh và chặt ngọn cây	Phát quang hành lang an toàn lưới điện 110kv	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0	
8	23-12-25	07h00	23-12-25	17h00	XNLDTN (CS1)	XNLDTN (CS1) (Đội QLVH đường dây)	Đường dây 110kV 171 Bình Long - 172 XM Tây Ninh	Từ trụ 80 đến trụ 137	Rong cành, mé nhánh và chặt ngọn cây	Phát quang hành lang an toàn lưới điện 110kv	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0	
<b>B. LƯỚI ĐIỆN 22KV</b>																					
1	23-12-25	08h00	23-12-25	17h00	Đội QLĐ Bến Cầu	Đội QLĐ Bến Cầu	Trạm 50kVA trụ 18/56/35 Bình Phú 27 tuyến 480BC	Trạm 50kVA trụ 18/56/35 Bình Phú 27 tuyến 480BC	Lắp công tơ mới trạm 50kVA trụ 18/56/35 Bình Phú 27 tuyến 480BC	Lắp mới công tơ trạm ĐTXD	0	Không mất điện khách hàng	Cắt CB và FCO trụ 18/56/35 trạm 50kVA Bình Phú 27 tuyến 480BC	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0

2	23-12-25	08h00	23-12-25	17h00	Đội QLĐ Bến Cầu	Đội QLĐ Bến Cầu	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 53/86B/1 đến trụ 53/86B/37 Phước Lưu tuyến 480BC	Từ trụ 53/86B/1 đến trụ 53/86B/37 nhánh rẽ 12,7kV Phước Lưu tuyến 480BC	Phát quang lưới điện hạ cao áp từ trụ 53/86B/1 đến trụ 53/86B/37 nhánh rẽ 12,7kV Phước Lưu tuyến 480BC	Phát quang lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
3	23-12-25	08h00	23-12-25	17h00	Đội QLĐ Bến Cầu	Đội QLĐ Bến Cầu	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 53/86B/22/1 đến trụ 53/86B/22/16 Phước Tân tuyến 480BC	Từ trụ 53/86B/22/1 đến trụ 53/86B/22/16 nhánh rẽ 12,7kV Phước Tân tuyến 480BC	Phát quang lưới điện hạ cao áp từ trụ 53/86B/22/1 đến trụ 53/86B/22/16 nhánh rẽ 12,7kV Phước Tân tuyến 480BC	Phát quang lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
4	23-12-25	08h00	23-12-25	17h00	Đội QLĐ Bến Cầu	Đội QLĐ Bến Cầu	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 53/86B/22/15 đến trụ 53/86B/22/15/14 Phước Tân 1 tuyến 480BC	Từ trụ 53/86B/22/15 đến trụ 53/86B/22/15/14 nhánh rẽ 12,7kV Phước Tân 1 tuyến 480BC	Phát quang lưới điện hạ cao áp từ trụ 53/86B/22/15 đến trụ 53/86B/22/15/14 nhánh rẽ 12,7kV Phước Tân 1 tuyến 480BC	Phát quang lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
5	23-12-25	08h00	23-12-25	17h00	Đội QLĐ Bến Cầu	Đội QLĐ Bến Cầu	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 53/86B/22/16/38/37 Phước Giang 1 tuyến 480BC	Từ trụ 53/86B/22/16/38/37 nhánh rẽ 12,7kV Phước Giang 1 tuyến 480BC	Phát quang lưới điện hạ cao áp từ trụ 53/86B/22/16/38/37 nhánh rẽ 12,7kV Phước Giang 1 tuyến 480BC	Phát quang lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
6	23-12-25	08h00	23-12-25	17h00	Đội QLĐ Dương Minh Châu	Đội QLĐ Dương Minh Châu	Đường dây 22kV từ trụ 471/2/70 Lộc Hiệp tuyến 475TĐ	Từ trụ 471/2/48b/24 đến trụ 471/2/48b/70 Cao Su Bến Củi tuyến 475TĐ	Phát quang lưới điện, mé nhánh, vệ sinh gốc trụ từ trụ 471/2/48b/24 đến trụ 471/2/48b/70 Cao Su Bến Củi tuyến 475TĐ	Phát quang	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
7	23-12-25	08h00	23-12-25	17h00	Đội QLĐ Dương Minh Châu	Đội QLĐ Dương Minh Châu	Đường dây 22kV từ trụ 46B Ninh Hưng 1 tuyến 471HT	Từ trụ 120 đến trụ 135 Bàu Năng - Dương Minh Châu tuyến 471HT	Phát quang lưới điện, mé nhánh, vệ sinh gốc trụ từ trụ 120 đến trụ 135 Bàu Năng - Dương Minh Châu tuyến 471HT	Phát quang	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
8	23-12-25	08h00	23-12-25	17h00	Đội QLĐ Dương Minh Châu	Đội QLĐ Dương Minh Châu	Đường dây 22kV từ trụ 46B Ninh Hưng 1 tuyến 471HT	Tại trụ 134, trụ 134B Bàu Năng - Dương Minh Châu tuyến 477HT	Bỏ gọn, nâng cao cấp quang, dây nguội trung áp tại trụ 134, trụ 134B Bàu Năng - Dương Minh Châu tuyến 477HT	Phát quang	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
9	23-12-25	08h00	23-12-25	17h00	Đội QLĐ Dương Minh Châu	Đội QLĐ Dương Minh Châu	Đường dây 22kV từ trụ 471/4B Phước Minh tuyến 475TĐ	Từ trụ 471/55 đến trụ 471/132/15 Phước Minh tuyến 475TĐ	Phát quang lưới điện, mé nhánh, vệ sinh gốc trụ từ trụ 471/55 đến trụ 471/132/15 Phước Minh tuyến 475TĐ	Phát quang	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
10	23-12-25	08h00	23-12-25	09h00	Đội QLĐ Dương Minh Châu	Đội QLĐ Dương Minh Châu	Trạm 50kVA trụ 203/19/42 Bàu Đưng 2 tuyến 471HT	Trạm 50kVA trụ 203/19/42 Bàu Đưng 2 tuyến 471HT	Thay công tơ khai thác đo xa trạm 50kVA trụ 203/19/42 Bàu Đưng 2 tuyến 471HT	Thay công tơ khai thác đo xa	3	Áp Phước Tân 2 xã Dương Minh Châu	Cắt FCO trạm 50kVA trụ 203/19/42 Bàu Đưng 2 tuyến 471HT	14	0,0152	0,0003	0,0008	0,0000	0,034	34
11	23-12-25	09h30	23-12-25	10h30	Đội QLĐ Dương Minh Châu	Đội QLĐ Dương Minh Châu	Trạm 50kVA trụ 155/22 Phước Long-T.155/22 tuyến 471HT	Trạm 50kVA trụ 155/22 Phước Long-T.155/22 tuyến 471HT	Thay công tơ khai thác đo xa trạm 50kVA trụ 155/22 Phước Long-T.155/22 tuyến 471HT	Thay công tơ khai thác đo xa	3	Áp Phước Long 1 xã Dương Minh Châu; khu phố Ninh Lộc, Ninh Hưng 2 phường Ninh Thạnh	Cắt FCO trạm 50kVA trụ 155/22 Phước Long-T.155/22 tuyến 471HT	41	0,0445	0,0007	0,0023	0,0000	0,034	34
12	23-12-25	10h30	23-12-25	11h30	Đội QLĐ Dương Minh Châu	Đội QLĐ Dương Minh Châu	Trạm 250kVA trụ 114/18/4/5 Ninh Phú tuyến 474TN	Trạm 250kVA trụ 114/18/4/5 Ninh Phú tuyến 474TN	Xử lý kiểm khuyết hệ thống đo đếm trạm 250kVA trụ 114/18/4/5 Ninh Phú tuyến 474TN	Xử lý kiểm khuyết hệ thống đo đếm	6	Khu phố Ninh Phú phường Ninh Thạnh	Cắt 3FCO trạm 250kVA trụ 114/18/4/5 Ninh Phú tuyến 474TN	201	0,2183	0,0036	0,0112	0,0002	0,206	206

13	23-12-25	13h30	23-12-25	14h30	Đội QLĐ Dương Minh Châu	Đội QLĐ Dương Minh Châu	Trạm 25kVA trụ 234/132B/11/13 HTX DV Nông Nghiệp Phước Ninh tuyến 476HT	Trạm 25kVA trụ 234/132B/11/13 HTX DV Nông Nghiệp Phước Ninh tuyến 476HT	Thay công tơ lệch thời gian trạm 25kVA trụ 234/132B/11/13 HTX DV Nông Nghiệp Phước Ninh tuyến 476HT	Thay công tơ lệch thời gian	1	Trạm chuyên dùng khách hàng: Hợp tác xã Dịch vụ Nông Nghiệp Phước Ninh	Cắt FCO trạm 25kVA trụ 234/132B/11/13 Hợp tác xã Dịch vụ Nông Nghiệp Phước Ninh tuyến 476HT	1	0,0011	0,0000	0,0001	0,0000	0,011	11
14	23-12-25	15h00	23-12-25	16h00	Đội QLĐ Dương Minh Châu	Đội QLĐ Dương Minh Châu	Trạm 25kVA trụ 118/84/26/1 Hộ chăn nuôi Nguyễn Văn Phảng tuyến 475TĐ	Trạm 25kVA trụ 118/84/26/1 Hộ chăn nuôi Nguyễn Văn Phảng tuyến 475TĐ	Thay công tơ lệch thời gian trạm 25kVA trụ 118/84/26/1 Hộ chăn nuôi Nguyễn Văn Phảng tuyến 475TĐ	Thay công tơ lệch thời gian	1	Trạm chuyên dùng khách hàng: Hộ chăn nuôi Nguyễn Văn Phảng	Cắt FCO trạm 25kVA trụ 118/84/26/1 Hộ chăn nuôi Nguyễn Văn Phảng tuyến 475TĐ	1	0,0011	0,0000	0,0001	0,0000	0,011	11
15	23-12-25	07h30	23-12-25	17h00	Đội QLĐ Gò Dầu	Đội QLĐ Gò Dầu	Đường dây 22kV từ trụ 42/21 đến trụ 42/62B tuyến 471PĐ	Từ trụ 42/21 đến trụ 42/62B, từ trụ 42/29 đến trụ 42/29/20, từ trụ 42/38 đến trụ 42/38/8 tuyến 471PĐ	Phát quang lưới điện hạ cao áp từ trụ 42/21 đến trụ 42/62B, từ trụ 42/29 đến trụ 42/29/20, từ trụ 42/38 đến trụ 42/38/8 tuyến 471PĐ	Phát quang	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0
16	23-12-25	07h30	23-12-25	17h00	Đội QLĐ Gò Dầu	Đội QLĐ Gò Dầu	Trạm 400kVA trụ 35 Phước Đức 1 tuyến 471PĐC	Trạm 400kVA trụ 35 Phước Đức 1 tuyến 471PĐC	Phát quang lưới điện hạ áp từ trụ 29/1 đến trụ 29/9, từ trụ 35/1 đến trụ 35/12 tuyến 471PĐC	Phát quang	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0
17	23-12-25	07h30	23-12-25	17h00	Đội QLĐ Gò Dầu	Đội QLĐ Gò Dầu	Trạm 250kVA trụ 42/65/106A/12 Phước Hội 22 tuyến 471PĐC	Trạm 250kVA trụ 42/65/106A/12 Phước Hội 22 tuyến 471PĐC	Xử lý MBA ri dầu trạm 250kVA trụ 42/65/106A/12 Phước Hội 22 tuyến 471PĐC	Sửa chữa thường xuyên	3	Áp Phước Hội A xã Phước Thạnh	Cắt 3FCO Trạm 250kVA trụ 42/65/106A/12 Phước Hội 22 tuyến 471PĐC	87	0,6673	0,0014	0,0000	0,0001	0,059	500
18	23-12-25	07h30	23-12-25	17h00	Đội QLĐ Gò Dầu	Đội QLĐ Gò Dầu	Trạm 50kVA trụ 75/26A/7 Áp Rộc 23 tuyến 472TĐ	Trạm 50kVA trụ 75/26A/7 Áp Rộc 23 tuyến 472TĐ	Thay công tơ hồng Trạm 50kVA trụ 75/26A/7 Áp Rộc 23 tuyến 472TĐ	Thay công tơ hồng	2	Áp Rộc A xã Thanh Đức	Cắt FCO Trạm 50kVA trụ 75/26A/7 Áp Rộc 23 tuyến 472TĐ	42	0,3221	0,0007	0,0000	0,0000	0,040	340
19	23-12-25	07h30	23-12-25	17h00	Đội QLĐ Gò Dầu	Đội QLĐ Gò Dầu	Trạm 3x50kVA trụ 127A/6 Cẩm Bình 3 tuyến 478TĐ	Trạm 3x50kVA trụ 127A/6 Cẩm Bình 3 tuyến 478TĐ	Thay công tơ hồng Trạm 3x50kVA trụ 127A/6 Cẩm Bình 3 tuyến 478TĐ	Thay công tơ hồng	3	Áp Cẩm Bình xã Thanh Đức	Cắt 3FCO Trạm 3x50kVA trụ 127A/6 Cẩm Bình 3 tuyến 478TĐ	117	0,8974	0,0019	0,0001	0,0001	0,059	500
20	23-12-25	07h30	23-12-25	17h00	Đội QLĐ Gò Dầu	Đội QLĐ Gò Dầu	Trạm 3x50kVA trụ 129B Cẩm Giang 24 tuyến 478TĐ	Trạm 3x50kVA trụ 129B Cẩm Giang 24 tuyến 478TĐ	Thay công tơ hồng Trạm 3x50kVA trụ 129B Cẩm Giang 24 tuyến 478TĐ	Thay công tơ hồng	3	Áp Cẩm Bình xã Thanh Đức	Cắt 3FCO Trạm 3x50kVA trụ 129B Cẩm Giang 24 tuyến 478TĐ	131	1,0047	0,0022	0,0001	0,0001	0,059	500
21	23-12-25	07h30	23-12-25	17h00	Đội QLĐ Gò Dầu	Đội QLĐ Gò Dầu	Hệ thống đo đếm trung áp trụ 80/5B Công Ty TNHH Đặc Rạng Việt Nam tuyến 471PĐC	Hệ thống đo đếm trung áp trụ 80/5B Công Ty TNHH Đặc Rạng Việt Nam tuyến 471PĐC	Thay TU, TI định kỳ	Thay hệ thống đo đếm định kỳ	6	Khách hàng Công Ty TNHH Đặc Rạng Việt Nam	Cắt 3LBFCO Hệ thống đo đếm trung áp trụ 80/5B Công Ty TNHH Đặc Rạng Việt Nam tuyến 471PĐC	1	0,0077	0,0000	0,0000	0,0000	0,119	1.010
22	23-12-25	10h00	23-12-25	12h00	Đội QLĐ Gò Dầu	Đội QLĐ Gò Dầu	Đường dây 22kV từ trụ 01 đến trụ 106, từ trụ 99 đến trụ 99/3 tuyến 482PĐ	Đường dây 22kV từ trụ 01 đến trụ 106, từ trụ 99 đến trụ 99/3 tuyến 482PĐ	Nghiệm thu đóng điện từng phần cáp ngầm từ MC 482PĐ đến trụ 01, DS trụ 01; 3LTD trụ 56, Recloser trụ 57; 3 LTD trụ 58; DS trụ 97; cáp ngầm từ trụ 97 đến trụ 98; DS trụ 98; 6LTD, LBS trụ 99/3, TBA 400kVA trụ 99/2 và đường dây 22kV từ trụ 01 đến trụ 106, từ trụ 99 đến trụ 99/3 tuyến 482PĐ xây dựng mới	Đầu tư xây dựng năm 2025	0	Không mất điện	Khóa chức năng tự đóng lại MC 482PĐ trạm 110kV Phước Đông Đóng MC 482PĐ trạm 110kV Phước Đông	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0

23	23-12-25	07h30	23-12-25	17h00	Đội QLD Gò Dầu	Đội QLD Gò Dầu	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Gò Dầu, Gia Lộc, xã Thạnh Đức, Phước Thạnh, Truong Mít	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Gò Dầu, Gia Lộc, xã Thạnh Đức, Phước Thạnh, Truong Mít	Gắn mới, di dời, nâng công suất, thực hiện ứng dụng hiện trường, thay công tơ định kỳ, hỏng, lệch thời gian, thay công tơ 3 giá, 2 chiều, cô lập, tái lập điện do quá hạn thanh toán, thu hồi điện kế không sử dụng, thay thùng công tơ bê, lắp DCU, xử lý đo ghi xa, cân bằng pha hạ áp	Sửa chữa thường xuyên	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
24	23-12-25	07h30	23-12-25	17h00	Đội QLD Gò Dầu	Đội QLD Gò Dầu	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Gò Dầu, Gia Lộc, xã Thạnh Đức, Phước Thạnh, Truong Mít	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Gò Dầu, Gia Lộc, xã Thạnh Đức, Phước Thạnh, Truong Mít	Kiểm tra lưới điện, đo tải hạ áp, bứt dây leo, bứt lưới mất cáo, cắt đai thép ống HDPE, che chắn cáp lực tránh chạm chập, vệ sinh gốc trụ, kiểm tra hệ thống đo đếm trung áp, gỡ tổ chim	Sửa chữa thường xuyên	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
25	23-12-25	08h00	23-12-25	17h00	Đội QLD Hòa Thành	Đội QLD Hòa Thành	Đường dây 22kV từ trụ 133/2A Lạc Long Quân tuyến 471TN đến trụ 54 Âu Cơ tuyến 471TN, từ trụ 57 đến trụ 97 Phạm Văn Đồng tuyến 482TN, từ trụ 136 đến trụ 209 Quốc Lộ 482TN, từ trụ 136 đến trụ 209 Quốc Lộ 22B tuyến 472SD, từ trụ 209 đến trụ 264B Quốc Lộ 22B tuyến 482TN, từ trụ 264B đến trụ 316 Quốc Lộ 22B tuyến 478TD, từ trụ 2 đến trụ 60 Nguyễn Lương Bằng tuyến 478TD và các nhánh rẽ	Từ trụ 133/2A Lạc Long Quân tuyến 471TN đến trụ 54 Âu Cơ tuyến 471TN, từ trụ 57 đến trụ 97 Phạm Văn Đồng tuyến 482TN, từ trụ 136 đến trụ 209 Quốc Lộ 22B tuyến 472SD, từ trụ 209 đến trụ 264B Quốc Lộ 22B tuyến 482TN, từ trụ 264B đến trụ 316 Quốc Lộ 22B tuyến 478TD, từ trụ 2 đến trụ 60 Nguyễn Lương Bằng tuyến 478TD và các nhánh rẽ	Đo điện cao áp từ trụ 133/2A Lạc Long Quân tuyến 471TN đến trụ 54 Âu Cơ tuyến 471TN, từ trụ 57 đến trụ 97 Phạm Văn Đồng tuyến 482TN, từ trụ 136 đến trụ 209 Quốc Lộ 22B tuyến 472SD, từ trụ 209 đến trụ 264B Quốc Lộ 22B tuyến 482TN, từ trụ 264B đến trụ 316 Quốc Lộ 22B tuyến 478TD, từ trụ 2 đến trụ 60 Nguyễn Lương Bằng tuyến 478TD và các nhánh rẽ	Đo điện cao áp quý 4	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0086	0,0000	0,0004	0,0000	0,0000	0,0000	0
26	23-12-25	08h00	23-12-25	17h00	Đội QLD Hòa Thành	Đội QLD Hòa Thành	Đường dây 22kV từ trụ 264B đến trụ 289 Quốc Lộ 22B tuyến 478TD	Từ trụ 264B đến trụ 289 Quốc Lộ 22B tuyến 478TD	Phát quang lưới điện hạ cao áp từ trụ 264B đến trụ 289 Quốc Lộ 22B tuyến 478TD	Phát quang	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
27	23-12-25	08h00	23-12-25	17h00	Đội QLD Hòa Thành	Công ty TNHH TM-DV-KT Hưng Minh Tâm	Trạm 15kVA HKD Tường Linh trụ 26 Ngô Quyền tuyến 474TN (đang vận hành tuyến 479LH)	Trạm 15kVA HKD Tường Linh trụ 26 Ngô Quyền tuyến 474TN (đang vận hành tuyến 479LH)	CBM trạm 15kVA HKD Tường Linh trụ 26 Ngô Quyền tuyến 474TN (đang vận hành tuyến 479LH)	Thí nghiệm CBM	2	Khu phố Trường An phường Long Hoa	- Cắt CB, FCO, tháo hotline trạm 15kVA HKD Tường Linh trụ 26 Ngô Quyền tuyến 474TN (đang vận hành tuyến 479LH) - Cắt CB trạm 250kVA Long Hải W trụ 25A Ngô Quyền tuyến 474TN (đang vận hành tuyến 479LH)	1	0,0086	0,0000	0,0004	0,0000	0,023	181	

28	23-12-25	08h00	23-12-25	09h30	Đội QLĐ Tân Biên	Đội QLĐ Tân Biên	TBA 3x25kVA Nhà văn hóa thiếu nhi huyện Tân Biên trụ 29B/1 tuyến 474TBI	Trụ 29B/1 tuyến 474TBI	Thay công tơ định kỳ TBA 3x25kVA Nhà văn hóa thiếu nhi huyện Tân Biên trụ 29B/1 tuyến 474TBI	Thay công tơ định kỳ	1	Ban chấp hành Đoàn huyện Tân Biên	Cắt 3FCO TBA 3x25kVA Nhà văn hóa thiếu nhi huyện Tân Biên trụ 29B/1 tuyến 474TBI	1	0,0022	0,0000	0,0001	0,0000	0,001	2
29	23-12-25	09h30	23-12-25	10h30	Đội QLĐ Tân Biên	Đội QLĐ Tân Biên	TBA 3x37,5kVA Phan Trung Sơn trụ 69 tuyến 474TBI	Trụ 69 tuyến 474TBI	Thay công tơ định kỳ TBA 3x37,5kVA Phan Trung Sơn trụ 69 tuyến 474TBI	Thay công tơ định kỳ	1	Doanh nghiệp Tư nhân Trung Sơn	Cắt 3FCO TBA 3x37,5kVA Phan Trung Sơn trụ 69 tuyến 474TBI	1	0,0014	0,0000	0,0001	0,0000	0,002	2
30	23-12-25	10h30	23-12-25	11h30	Đội QLĐ Tân Biên	Đội QLĐ Tân Biên	TBA 3x37,5kVA Đồi 82 Tân Biên trụ 98/3 tuyến 474TBI	Trụ 98/3 tuyến 474TBI	Thay công tơ định kỳ TBA 3x37,5kVA Đồi 82 Tân Biên trụ 98/3 tuyến 474TBI	Thay công tơ định kỳ	1	Sở Lao Động Thương Binh & Xã Hội tỉnh Tây Ninh (Nghĩa Trang Liệt Sĩ đồi 82)	Cắt 3FCO TBA 3x37,5kVA Đồi 82 Tân Biên trụ 98/3 tuyến 474TBI	3	0,0043	0,0001	0,0002	0,0000	0,002	2
31	23-12-25	13h30	23-12-25	17h00	Đội QLĐ Tân Biên	Đội QLĐ Tân Biên	TBA 560kVA Trung tâm y tế huyện Tân Biên 1 trụ 37/3B/1 tuyến 473TBI	Trụ 37/3B/1 tuyến 473TBI	Thay công tơ, CT định kỳ TBA 560kVA Trung tâm y tế huyện Tân Biên 1 trụ 37/3B/1 tuyến 473TBI	Thay công tơ, CT định kỳ	3	Trung tâm Y tế khu vực Tân Biên	Cắt 3FCO TBA 560kVA Trung tâm y tế huyện Tân Biên 1 trụ 37/3B/1 tuyến 473TBI	1	0,0050	0,0000	0,0002	0,0000	0,016	57
32	23-12-25	08h00	23-12-25	11h30	Đội QLĐ Tân Biên	Đội QLĐ Tân Biên	Nhánh rẽ 12,7kV trụ 140/57/1 Lê Minh Quốc Hưng tuyến 471TBI	Trụ 140/57/1 tuyến 471TBI	Thay dâ nhánh rẽ trụ 140/57/1 tuyến 471TBI	Sửa chữa thường xuyên	2	Lê Minh Quốc Hưng	Cắt LBFCO trụ 140/57/1 và tháo hotline trụ 140/57 Lê Minh Quốc Hưng tuyến 471TBI	1	0,0050	0,0000	0,0002	0,0000	0,006	22
33	23-12-25	13h30	23-12-25	17h00	Đội QLĐ Tân Biên	Đội QLĐ Tân Biên	Trạm 25kVA trụ 104/47/1 Nguyễn Thành Trung tuyến 475TBI	Trụ 104/47/1 tuyến 475TBI	Thay dâ FCO trạm trụ 104/47/1 tuyến 475TBI	Sửa chữa thường xuyên	1	Nguyễn Thành Trung	Cắt FCO trạm 25kVA trụ 104/47/1 Nguyễn Thành Trung tuyến 475TBI	1	0,0050	0,0000	0,0002	0,0000	0,003	11
34	23-12-25	08h00	23-12-25	11h30	Đội QLĐ Tân Biên	Đội QLĐ Tân Biên	Trạm biến áp 25kVA trụ 104/171 tuyến 477TBI	Trụ 104/171 tuyến 477TBI	Thay cáp lực, đo đếm trạm biến áp 25kVA trụ 104/171 tuyến 477TBI	Sửa chữa thường xuyên	1	Áp Hòa Bình xã Phước Vinh	Cắt FCO và tháo hotline trạm 25kVA trụ 104/171 tuyến 477TBI	42	0,2116	0,0010	0,0082	0,0000	0,003	11
35	23-12-25	13h30	23-12-25	17h00	Đội QLĐ Tân Biên	Đội QLĐ Tân Biên	Trạm 75kVA Ấp Mới 9 trụ 125/19/21 tuyến 478TBI	Trụ 125/19/21 tuyến 478TBI	Thay cáp lực, đo đếm trạm biến áp 75kVA trụ 125/19/21 tuyến 478TBI	Sửa chữa thường xuyên	2	Áp Thạnh Phước xã Thạnh Bình	Cắt FCO và tháo hotline trạm 75kVA Ấp Mới 9 trụ 125/19/21 tuyến 478TBI	98	0,4938	0,0024	0,0191	0,0001	0,006	22
36	23-12-25	08h00	23-12-25	17h00	Đội QLĐ Tân Châu	Đội QLĐ Tân Châu	Nhánh rẽ 22kV trụ 173/233 tuyến 474SN	Từ trụ 173/233 đến trụ 173/233/89, từ trụ 173/233 đến trụ 173/233/8T tuyến 474SN	Phát quang hành lang lưới điện Từ trụ 173/233 đến trụ 173/233/89, từ trụ 173/233 đến trụ 173/233/8T tuyến 474SN	Phát quang hành lang lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0
37	23-12-25	08h00	23-12-25	17h00	Đội QLĐ Tân Châu	Đội QLĐ Tân Châu	Trạm 50kVA trụ 173/36/13 Bồ Túc 22 tuyến 472SN	Từ trụ 173/36/13 đến trụ 173/36/14/6 tuyến 472SN	Thi công chuyển đầu nối trạm cân pha lưới hạ áp sang vận hành 1 pha 3 dây từ trụ 173/36/13 đến trụ 173/36/14/6 tuyến 472SN	Sửa chữa thường xuyên	3	Áp 2 xã Tân Hòa	Cắt FCO và tháo hotline trạm 50kVA trụ 173/36/13 Bồ Túc 22 tuyến 472SN	92	0,8809	0,0016	0,0461	0,0001	0,034	309
38	23-12-25	08h00	23-12-25	17h00	Đội QLĐ Tân Châu	Đội QLĐ Tân Châu	Trạm 25kVA trụ 173/233/49 Cây Khế 10 tuyến 477SN	Trụ 173/233/49 tuyến 477SN	Thu hồi vật tư phụ kiện và trạm biến áp trụ 173/233/49 tuyến 477SN	Sửa chữa thường xuyên	0	Áp Cây Khế xã Tân Hòa	Cắt FCO và tháo hotline trạm 25kVA trụ 173/233/49 Cây Khế 10 tuyến 477SN	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0
39	23-12-25	08h00	23-12-25	17h00	Đội QLĐ Tân Châu	Đội QLĐ Tân Châu	Trạm 50kVA trụ 173/233/50 Cây Khế 17 tuyến 477SN	Trụ 173/233/49 tuyến 477SN	Thu hồi vật tư phụ kiện và trạm biến áp trụ 173/233/49 tuyến 477SN	Sửa chữa thường xuyên	3	Áp Cây Khế xã Tân Hòa	Cắt CB tổng trạm 50kVA trụ 173/233/50 Cây Khế 17 tuyến 477SN	41	0,3926	0,0007	0,0205	0,0000	0,034	309

40	23-12-25	08h00	23-12-25	17h00	Đội QLĐ Tân Ninh	Đội QLĐ Tân Ninh	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Tân Ninh, Bình Minh, Ninh Thạnh	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Tân Ninh, Bình Minh, Ninh Thạnh	Gắn điện kế mới, thay định kỳ, không truyền dữ liệu, tháo thanh lý, kiểm tra nhanh chậm, di dời trong nhà ra trụ, gắn modem đọc từ xa; thay thùng bê, dời trụ hạ áp, cân pha hạ áp, xử lý khiếm khuyết đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực quản lý ĐTN	Sửa chữa thường xuyên	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
41	23-12-25	08h00	23-12-25	17h00	Đội QLĐ Tân Ninh	Đội QLĐ Tân Ninh	Đường dây 22kV và các nhánh rẽ tuyến 471TN, 472TN, 473TN, 474TN, 476TN, 478TN, 481TN, 475TN, 479TN, 477TN trạm 110kV Tây Ninh	Từ trụ 6 đến trụ 29, từ trụ 80/13 đến trụ 80/80B và các nhánh rẽ tuyến 481TN, 472TN từ trụ 01 đến trụ 23 và các nhánh rẽ tuyến 475TN, 477TN, 479TN	Phát quang hành lang lưới điện cao hạ áp từ trụ 6 đến trụ 29, từ trụ 80/13 đến trụ 80/80B và các nhánh rẽ tuyến 481TN, 472TN từ trụ 01 đến trụ 23 và các nhánh rẽ tuyến 475TN, 477TN, 479TN	Phát quang	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
42	23-12-25	08h00	23-12-25	11h30	Đội QLĐ Tân Ninh	Đội QLĐ Tân Ninh	Nhánh rẽ 22kV trụ 23/143/1 đường 785 tuyến 479CM	Từ trụ 23/143/8 đến trụ 23/143/8/2	Thay cáp lực hạ thế, thay giá T thành đá composit, thay thùng điện kế trạm 75kVA trụ 23/143/8 Khedol O, thay điện kế không truyền dữ liệu trạm 2x37,5kVA trụ 23/143/8/2 khedol P tuyến 479CM	Sửa chữa thường xuyên	55	Áp Tân Trung B xã Tân Phú; khu phố Thanh Hiệp phường Bình Minh	- Cắt FCO trạm 50kVA trụ 23/143/8 Khedol O tuyến 479CM - Cắt CB trạm 50kVA trụ 23/143/13 Khedol 2 tuyến 479CM	338	1,1704	0,0056	0,0658	0,0003	0,629	2.200
43	23-12-25	13h30	23-12-25	17h00	Đội QLĐ Tân Ninh	Đội QLĐ Tân Ninh	Trạm 50kVA trụ 25/38/76/8/12 Thanh Hiệp - Q tuyến 473CM	Trạm 50kVA trụ 25/38/76/8/12 Thanh Hiệp - Q tuyến 473CM	Bảo trì trạm, xử lý khiếm thay ống cáp lực bằng ống PVC trạm 50kVA trụ 25/38/76/8/12 Thanh Hiệp - Q tuyến 473CM	Sửa chữa thường xuyên	2	Áp Tân Lợi Xã Tân Hưng	Cắt FCO trạm 50kVA trụ 25/38/76/8/12 Thanh Hiệp - Q tuyến 473CM	32	0,1108	0,0005	0,0062	0,0000	0,023	80
44	23-12-25	08h00	23-12-25	11h30	Đội QLĐ Tân Ninh	Đội QLĐ Tân Ninh	Trạm 25kVA trụ 15/24B/26/1 Hộ KD Đoàn Thắng tuyến 478TN	Trạm 25kVA trụ 15/24B/26/1 Hộ KD Đoàn Thắng tuyến 478TN	Thay TI định kỳ khách hàng trạm 25kVA trụ 15/24B/26/1 Hộ KD Đoàn Thắng tuyến 478TN	Thay định kỳ	1	Trạm chuyên dùng khách hàng	Cắt FCO trạm 25kVA trụ 15/24B/26/1 Hộ KD Đoàn Thắng tuyến 478TN	1	0,0035	0,0000	0,0002	0,0000	0,034	120
45	23-12-25	08h00	23-12-25	11h30	Đội QLĐ Tân Ninh	Đội QLĐ Tân Ninh	Trạm 25kVA trụ 15/66 Vạn Pháp Cung - Cơ sở 5 tuyến 475CM	Trạm 25kVA trụ 15/66 Vạn Pháp Cung - Cơ sở 5 tuyến 475CM	Thay TI định kỳ khách hàng trạm 25kVA trụ 15/66 Vạn Pháp Cung - Cơ sở 5 tuyến 475CM	Thay định kỳ	1	Trạm chuyên dùng khách hàng	Cắt FCO trạm 25kVA trụ 15/66 Vạn Pháp Cung - Cơ sở 5 tuyến 475CM	1	0,0035	0,0000	0,0002	0,0000	0,034	120
46	23-12-25	08h00	23-12-25	11h30	Đội QLĐ Tân Ninh	Đội QLĐ Tân Ninh	Trạm 50kVA trụ 15/69/89B Cty CP Cáp treo Núi Bà TN tuyến 475CM	Trạm 50kVA trụ 15/69/89B Cty CP Cáp treo Núi Bà TN tuyến 475CM	Thay TI định kỳ khách hàng trạm 50kVA trụ 15/69/89B Cty CP Cáp treo Núi Bà TN tuyến 475CM	Thay định kỳ	2	Trạm chuyên dùng khách hàng	Cắt FCO trạm 50kVA trụ 15/69/89B Cty CP Cáp treo Núi Bà TN tuyến 475CM	1	0,0035	0,0000	0,0002	0,0000	0,069	240
47	23-12-25	13h30	23-12-25	17h00	Đội QLĐ Tân Ninh	Đội QLĐ Tân Ninh	Trạm 25kVA trụ 15/40/21/1 Hộ tưới tiêu Lê Văn Thao tuyến 475CM	Trạm 25kVA trụ 15/40/21/1 Hộ tưới tiêu Lê Văn Thao tuyến 475CM	Thay TI định kỳ khách hàng trạm 25kVA trụ 15/40/21/1 Hộ tưới tiêu Lê Văn Thao tuyến 475CM	Thay định kỳ	1	Trạm chuyên dùng khách hàng	Cắt FCO trạm 25kVA trụ 15/40/21/1 Hộ tưới tiêu Lê Văn Thao tuyến 475CM	1	0,0035	0,0000	0,0002	0,0000	0,034	120
48	23-12-25	13h30	23-12-25	17h00	Đội QLĐ Tân Ninh	Đội QLĐ Tân Ninh	Trạm 160kVA trụ 15/40/23P/1 Cty TNHH Đào Tạo DN Tiên Thắng tuyến 475CM	Trạm 160kVA trụ 15/40/23P/1 Cty TNHH Đào Tạo DN Tiên Thắng tuyến 475CM	Thay TI định kỳ khách hàng trạm 160kVA trụ 15/40/23P/1 Cty TNHH Đào Tạo DN Tiên Thắng tuyến 475CM	Thay định kỳ	3	Trạm chuyên dùng khách hàng	Cắt FCO trạm 160kVA trụ 15/40/23P/1 Cty TNHH Đào Tạo DN Tiên Thắng tuyến 475CM	1	0,0035	0,0000	0,0002	0,0000	0,103	360
49	23-12-25	08h00	23-12-25	17h00	Đội QLĐ Thái Bình	Đội QLĐ Thái Bình	Nhánh rẽ 22kV từ trụ 186/189/22 đến trụ 186/189/40 tuyến 473SD	Từ trụ 186/189/22 đến trụ 186/189/40 tuyến 473SD	Phát quang lưới điện hạ áp từ trụ 186/189/22 đến trụ 186/189/40 tuyến 473SD	Phát quang lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0

50	23-12-25	08h00	23-12-25	17h00	Đội QLĐ Thái Bình	Đội QLĐ Thái Bình	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 186/189/31 đến trụ 186/189/31/64 tuyến 473SD	Từ trụ 186/189/31 đến trụ 186/189/31/64 tuyến 473SD	Phát quang lưới điện hạ cao áp từ trụ 186/189/31 đến trụ 186/189/31/64 tuyến 473SD	Phát quang lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
51	23-12-25	08h00	23-12-25	17h00	Đội QLĐ Trảng Bàng	Đội QLĐ Trảng Bàng	Nhánh rẽ 12,7kV trụ 312/2/72B tuyến 473TB	Từ trụ 312/2/72B đến trụ 312/2/145 tuyến 473TB	Cây TBA trụ 312/2/88, phát quang hành lang	Sửa chữa thường xuyên	14	Áp Bà Nhã xã Hưng Thuận	Cắt LBFCO trụ 312/2/72B tuyến 473TB	612	5,6541	0,0105	0,3066	0,0006	0,169	1.520	
<b>C. HOTLINE</b>																					
	Không có																				

**V. KẾ HOẠCH BẢO DƯỠNG, SỬA CHỮA VÀ THỬ NGHIỆM HỆ THỐNG ĐIỆN BỔ SUNG:**

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Dự tin cậy (đơn vị)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
<b>A. LƯỚI ĐIỆN 110KV</b>																					
	Không có																				
<b>B. LƯỚI ĐIỆN 22KV</b>																					
	Không có																				
<b>C. HOTLINE</b>																					
1	23-12-25	08h00	23-12-25	17h00	Đội QLĐ Thái Bình	Trung Tâm Thí Nghiệm Điện Tây Ninh	Đường dây 22kV từ trụ 128/1 đến trụ 128/99 tuyến 477SD	Trụ 128/23 tuyến 477SD	Dựng trụ BTLT 14m ghép và lắp phụ kiện trụ 128/23 tuyến 477SD	Nhận thầu thi công	0	Không mất điện	- Khóa chế độ tự đóng lại MC 477SD. - Khóa chế độ tự đóng lại Recloser trụ 59C Xóm Ruộng tuyến 477SD. - Khóa chế độ tự đóng lại Recloser trụ 128/1 Ninh Điền tuyến 477SD.	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0	

**VI. HỦY KẾ HOẠCH BẢO DƯỠNG, SỬA CHỮA VÀ THỬ NGHIỆM HỆ THỐNG ĐIỆN:**

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Lý do hủy kế hoạch	Thời điểm cắt điện/cô lập (Đăng ký lại)		Thời điểm đóng điện/tái lập (Đăng ký lại)		Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Ngày	Giờ	Ngày	Giờ	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)
	Không có																		

**VII. CÁC VẤN ĐỀ LƯU Ý:**

- Ca trực theo dõi tình hình phụ tải để chỉ huy vận hành, điều độ hệ thống điện đảm bảo an toàn, tin cậy, ổn định, chất lượng và kinh tế trong thời gian thực./.

**Nơi nhận:**

- Phòng Điều độ (để thực hiện);
- Phòng VT-CNTT (để cập nhật trên Website);
- Xí nghiệp LĐCT Tây Ninh (để thực hiện);
- Trung tâm TND Tây Ninh (để phối hợp);
- Các Đội Quản lý điện (để thực hiện);
- Lưu: VT, ĐĐ (PTT).

**PHÒNG ĐIỀU ĐỘ  
PHÓ TRƯỞNG PHÒNG**

**Hoàng Xuân Tuyên**